



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.1-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ HÒA THẮNG – XÃ HÒA THẮNG, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23426
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (17h45-18h15) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đôn
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Bể chứa nước sạch Trạm xử lý Hòa Thắng – xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tọa độ: 12°39'36,2"N, 108°06'54,2"E;
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 134/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



Số: 0065.2-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ CƯ PUL, XÃ EA TU, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23427
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (17h15-17h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra bể chứa nước sạch Trạm xử lý Cư Pul- xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột
Toạ độ: 13°44'8,3" N, 108°08'41,7" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 134/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

**PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN**

Doãn Duy Thiêm



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.3-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ NƯỚC ĐẠT LÝ – THÔN 6, XÃ HÒA THUẬN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23443
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (7h30-7h45) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E. coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra bể chứa nước sạch Trạm xử lý nước Đạt Lý – Thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, Tọa độ: 12°43'56,0" N, 108°07'59,2" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 134/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được ghi tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.25-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN - 35 NGUYỄN CÔNG TRỨ, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23444
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (7h30-7h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 35 Nguyễn Công Trứ, thành phố Buôn Ma Thuột, Tọa độ: 13°42'12,3" N, 108°03'38,8"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.26-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA TRẠM XỬ LÝ EA NA – XÃ EA NA, HUYỆN KRÔNG ANA
- Ký hiệu mẫu: 23451
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (15h30-16h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra bể chứa Trạm xử lý Ea Na – xã Ea Na, huyện Krông Ana, Tọa độ: 13°02'33,4" N, 107°51'17,6" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.27-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 113 VÕ VĂN KIỆT, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23452
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (16h30-16h45) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;

- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 113 Võ Văn Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột Toạ độ: 13°03'30,8" N, 107°52'09,3"E

- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;

- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung





Số: 0065.28-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG –
52 LÊ DUẨN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23453
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL,
01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và
Địa điểm lấy mẫu: (18h05-18h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk –
Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng- 52 Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột, Tọa độ: 12°66'87,1" N, 108°04'97,7"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.29-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH BỂ CHỨA – 01 BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23454
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (17h45-18h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch bể chứa – 01 Bùi Thị Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột
Toạ độ: 12°41'06,6" N, 108°03'38,8"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.30-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 71 NGUYỄN VĂN CỪ, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Ký hiệu mẫu: 23455
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (17h20-17h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 71 Nguyễn Văn Cừ, thành phố Buôn Ma Thuột, Toạ độ: 12°41'22,2" N, 108°04'16,8"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.31-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 81 LÝ THÁI TỔ, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
2. Ký hiệu mẫu: 23456
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (16h55-17h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 81 Lý Thái Tổ, thành phố Buôn Ma Thuột, Toạ độ: 12°39'44,5" N, 108°02'02,0"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 141/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung





TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.4-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH
TRẠM XỬ LÝ CẤP NƯỚC KRÔNG PẮK –
THỊ TRẤN PHƯỚC AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
2. Ký hiệu mẫu: 23428
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL,
01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (15h30-15h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk –
Chi nhánh Cấp nước Buôn Đôn
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Trạm xử lý Krông Pắc – thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, Tọa độ: 12°42'38,8" N, 108°17'44,2"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 144/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



Số: 0065.5-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN – 15 TRẦN HƯNG ĐẠO, TT. PHƯỚC AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
- Ký hiệu mẫu: 23429
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (16h00-16h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Pắc
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân – 15 Trần Hưng Đạo, TT. Phước An, huyện Krông Pắc
Toạ độ: 12°42'35,3" N, 108°18'41,0"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 144/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.6-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN – THÔN TÂN TIẾN, XÃ HÒA AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
- Ký hiệu mẫu: 23430
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (16h30-16h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Pắc
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E. coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân – Thôn Tân Tiến, xã Hòa An, huyện Krông Pắc Toạ độ: 12°41'55,2" N, 108°19'44,7"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 144/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.7-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA TRẠM CẤP NƯỚC EA KAR – THÔN CHƯ CÚC, XÃ KAMUT, THỊ TRẤN EA KAR
2. Ký hiệu mẫu: 23431
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (13h00-13h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch của Trạm cấp nước Ea Kar – thôn Chư Cúc, xã Kamut, thị trấn Ea Kar
Toạ độ: 12°48'18,1" N, 108°26'58,5"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 138/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.8-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA TRUNG TÂM VĂN HÓA HUYỆN EA KAR - ĐƯỜNG NGUYỄN TẮT THÀNH, THỊ TRẤN EA KAR
2. Ký hiệu mẫu: 23432
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (13h30-13h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Trung tâm văn hóa huyện Ea Kar- đường Nguyễn Tắt Thành, Ea Kar

Toạ độ: 12°48'34,7" N, 108°26'54,2"E

- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 138/KT2-CTC ngày 7/12/2023;

- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.9-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN - 26 NGÔ GIA TỰ, THỊ TRẤN EA KAR
2. Ký hiệu mẫu: 23433
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (14h30-14h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân - 26 Ngô Gia Tự, thị trấn Ea Kar, Tọa độ: 12°48'24,5" N, 108°26'51,9"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 138/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.10-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: **NƯỚC SINH HOẠT – TẠI CHI NHÁNH CẤP NƯỚC KHÔNG NẰNG, 02 TUỆ TỈNH, THỊ TRẤN KHÔNG NẰNG**
- Ký hiệu mẫu: **23434**
- Số lượng mẫu: **01**
- Tình trạng mẫu: **Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L**
- Khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK**
- Địa chỉ: **Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**
- Ngày lấy mẫu: **07/12/2023**
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: **(10h15-10h35) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng**
- Thời gian thử nghiệm: **ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023**
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Chi nhánh cấp nước Krông Năng, 02 Tuệ Tĩnh, thị trấn Krông Năng, Tọa độ: 12°56'54,4" N, 108°20'54,9"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 137/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

**PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN**

Doãn Duy Thiêm

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.11-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 137 HÙNG VƯƠNG, THỊ TRẤN KRÔNG NĂNG
- Ký hiệu mẫu: 23435
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (10h40-11h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 137 Hùng Vương, thị trấn Krông Năng
Toạ độ: 12°56'49,7" N, 108°20'34,8"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 137/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.12-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 24 HÙNG VƯƠNG, THỊ TRẤN KRÔNG NĂNG
- Ký hiệu mẫu: 23436
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (11h10-11h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 24 Hùng Vương, thị trấn Krông Năng, Toạ độ: 12°57'18,6" N, 108°20'37,6"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 137/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.13-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – CHI NHÁNH CẤP NƯỚC BUÔN HỒ - 156 NGUYỄN VIỆT XUÂN, THỊ XÃ BUÔN HỒ
- Ký hiệu mẫu: 23437
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (8h15-8h45) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Chi nhánh cấp nước Buôn Hồ - 156 Nguyễn Việt Xuân, thị xã Buôn Hồ, Tọa độ: 12°9'30,75" N, 108°26'34,2"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 136/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.14-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 37 LƯƠNG THỂ VINH, THỊ XÃ BUÔN HỒ
- Ký hiệu mẫu: 23438
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (8h55-9h15) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 37 Lương Thế Vinh, thị xã Buôn Hồ, Tọa độ: 12°49'40,0" N, 108°04'52,7"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 136/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.15-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – TỔ DÂN PHỐ 3, XÃ PƠNG DRANG, KRÔNG BÚK
2. Ký hiệu mẫu: 23439
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 07/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (9h25-9h45) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Tổ dân phố 3, xã Pơng Drang, Krông Búk, Toạ độ: 12°56'53,4" N, 108°15'05,9"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 136/KT2-CTC ngày 7/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.16-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH TẠI CHI NHÁNH CẤP NƯỚC CƯ M'GAR – 03 Y NGÔNG, THỊ TRẤN QUẢNG PHÚ, HUYỆN CƯ M'GAR
2. Ký hiệu mẫu: 23440
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 06/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (8h40-9h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch tại Chi nhánh cấp nước Cư M'gar – 03 Y Ngông, Thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar Toạ độ: 12°49'16,7" N, 108°04'51,4"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 135/KT2-CTC ngày 6/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



Số: 0065.17-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN - 172B HÙNG VƯƠNG, THỊ TRẤN QUẢNG PHÚ, HUYỆN CƯ M'GAR
2. Ký hiệu mẫu: 23441
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 06/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (9h20-9h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân - 172B Hùng Vương, Thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar
Toạ độ: 12°44'03,0" N, 108°07'43,4"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 135/KT2-CTC ngày 6/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.18-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐÀU RA NƯỚC SẠCH TẠI TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN EA PÓK – 81 TỔ DÂN PHỐ QUYẾT TIẾN, THỊ TRẤN EA PÓK, HUYỆN CƯ M'GAR
- Ký hiệu mẫu: 23442
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 06/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (8h00-8h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Hàm lượng As mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch tại Trạm y tế thị trấn Ea Pók – 81 Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Ea Pók, huyện Cư M'gar, Tọa độ: 12°48'16,0" N, 107°04'48,5"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 135/KT2-CTC ngày 6/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- MQL: giới hạn định lượng của phương pháp;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.22-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH CỦA CHI NHÁNH CẤP NƯỚC EA SÚP – 164 THÔN 6, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
2. Ký hiệu mẫu: 23448
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (13h00-13h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra bể chứa nước sạch của Chi nhánh Cấp nước Ea Súp – 164 Thôn 6, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp Toạ độ: 13°03'38,3" N, 107°53'32,0"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 143/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



Số: 0065.23-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 33 PHẠM NGỌC THẠCH, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
- Ký hiệu mẫu: 23449
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (13h40-14h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 33 Phạm Ngọc Thạch, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, Toạ độ: 13°04'11,9" N, 107°53'38,7"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 143/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



Số: 0065.24-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – THÔN 2, XÃ CƯ M'LAN, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
- Ký hiệu mẫu: 23450
- Số lượng mẫu: 01
- Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
- Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (14h10-14h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
- Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Thôn 2, xã Cư M'lan, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, Toạ độ: 13°03'30,5" N, 107°52'09,5" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 143/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str., Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str., Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.19-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – TRẠM CẤP NƯỚC BUÔN ĐÔN – EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUÔN ĐÔN
2. Ký hiệu mẫu: 23445
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (10h45-11h15) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đôn
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Trạm cấp nước Buôn Đôn – Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đôn, Tọa độ: 12°48'14,2" N, 108°52'0,2"E

- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 142/KT2-CTC ngày 8/12/2023;

- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 2
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 2 (QUATEST 2)

Địa chỉ: 02 Ngô Quyền, quận Sơn Trà & 97 Lý Thái Tổ, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
Address: No. 02 Ngo Quyen Str, Son Tra District & No. 97 Ly Thai To Str, Thanh Khe District, Da Nang City
Trung tâm Kỹ thuật Tây Nguyên: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Central Highlands Technical Center: Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Điện thoại/Tel.: (0236) 3848376; (0262) 3796999; Fax: (0236) 3910064
Email: info@quatest2.gov.vn - Website: quatest2.gov.vn



Số: 0065.20-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu: **NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NHÀ DÂN - THÔN EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUÔN ĐƠN**
- Ký hiệu mẫu: **23446**
- Số lượng mẫu: **01**
- Tình trạng mẫu: **Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L**
- Khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK**
- Địa chỉ: **Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**
- Ngày lấy mẫu: **08/12/2023**
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: **(11h20-11h35) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đơn**
- Thời gian thử nghiệm: **ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023**
- Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nhà dân - Thôn Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đơn, Tọa độ: 12°48'23,2" N, 107°52'49,7"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 142/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

**PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN**

Doãn Duy Thiêm



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trung



KT2.QT.30/B.06 (V)/02.4.2019



Số: 0065.21-CTC/0391/KT2-HC3

Ngày: 25/12/2023

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên mẫu: NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – SỐ NHÀ 107 THÔN EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUỒN ĐƠN
2. Ký hiệu mẫu: 23447
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 8 L, được chứa trong 02 chai thủy tinh 500 mL, 01 can nhựa 5 L, 01 can nhựa 2 L
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK
6. Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
7. Ngày lấy mẫu: 08/12/2023
8. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu: (11h40-12h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đơn
9. Thời gian thử nghiệm: ngày: 08/12/2023 đến ngày: 25/12/2023
10. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Số nhà 107 thôn Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đơn, Toạ độ: 12°48'35,8" N, 107°53'5,6"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 142/KT2-CTC ngày 8/12/2023;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu được lấy tại hiện trường;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

PHÓ GIÁM ĐỐC, PHỤ TRÁCH
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÂY NGUYÊN

Doãn Duy Thiêm

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Trung